TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/DS-ST
Ngày: 11/7/2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng góp hụi"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hòa và ông Ngô Văn Quí

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Quốc Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lam Em – Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2023/TLST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2023, về việc: "*Tranh chấp hợp đồng góp hụi"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2023/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2023/QĐST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu L (còn có tên gọi khác là Nguyễn Thị Hạnh), sinh năm 1974

Địa chỉ: Ấp HT, xã ĐT, huyện ThS, tỉnh An Giang

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trung T, sinh năm 1996

Địa chỉ: Ấp HT, xã ĐT, huyện ThS, tỉnh An Giang

(Theo Giấy ủy quyền ngày 17 tháng 4 năm 20223)

- Bị đơn: Bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Ấp HT, xã ĐT, huyện ThS, tỉnh An Giang

Tại phiên tòa: Ông T có mặt, bà T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Trung Tính trình bày:

Bà Nguyễn Thị Thu L có tham gia 02 phần hụi do bà Trần Thị Thanh T làm chủ, loại hụi 2.000.000 đồng/tháng, khui ngày 18/9/2021 đến ngày 18/11/2022 kết thúc. Bà L đóng hụi đầy đủ đến khi hụi kết thúc vào ngày 18/11/2022 và yêu cầu được nhận tiền hụi nhưng bà T không giao. Bà L đã nhiều lần yêu cầu giao hụi và đến ngày 04/02/2023 (âm lịch) bà T có làm biên nhận nợ số tiền 58.000.000 đồng (sau khi đã trừ tiền thảo 2.000.000 đồng). Tuy nhiên, đến nay bà T vẫn không giao tiền nên bà L khởi kiện yêu cầu bà T trả số tiền 58.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất quy định từ ngày 11/12/2022 dương lịch (nhằm ngày 18/11/2022 âm lịch) đến khi thanh toán xong.

Bị đơn là bà Trần Thị Thanh T đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên hợp kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và xét xử đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Trung T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu bà Trần Thị Thanh T là số tiền nợ hụi 58.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất quy định từ ngày 11/12/2022 dương lịch đến khi thanh toán xong.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Bị đơn vắng mặt lần thứ hai không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả số tiền hụi còn nợ là 58.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định từ ngày 11/12/2022 dương lịch đến khi thanh toán xong. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về xác định quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền nợ hụi vì vậy quan hệ pháp luật trong vụ án được

xác định là "Tranh chấp hợp đồng góp hụi" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang thụ lý vụ án dân sự và giải quyết là đúng quy định tại Điều 35, Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về việc vắng mặt của đương sự tại phiên tòa: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không lý do xem như đã tự từ bỏ quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng của mình. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, ông Trần Trung Tính là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Bà Nguyễn Thị Thu L có tham gia 02 phần hụi do bà Trần Thị Thanh T làm chủ, loại hụi 2.000.000 đồng/tháng, khui ngày 18/9/2021 đến ngày 18/11/2022 kết thúc. Bà L đóng hụi đầy đủ đến khi hụi kết thúc vào ngày 18/11/2022 bà L hốt được số tiền 58.000.000 đồng nhưng bà T không giao hụi, sau nhiều lần yêu cầu thì bà T cam kết trả mỗi tháng 5.000.000 đồng nhưng cũng không thực hiện.

Căn cứ chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thể hiện bà T thừa nhận bà L có tham gia 02 phần hụi, loại hụi 2.000.000/tháng, khui ngày 18/9/2021 (âl) kết thúc ngày 18/11/2022 (âl) và tính toán số tiền mà bà L hốt được là 58.000.000 đồng, cam kết mỗi tháng góp 5.000.000 đồng cho bà L.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đến bà T nhưng bà T đều vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quy định:

"Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh".

Căn cứ tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn số tiền 58.000.000 đồng.

[3] Về yêu cầu tính lãi: Thấy rằng, đến ngày 18/11/2022 (âl) khi hụi kết thúc thì bị đơn phải có nghĩa vụ giao đủ số tiền hốt được cho nguyên đơn nhưng bị đơn không thực hiện làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn nên nguyên đơn yêu cầu tính lãi là có cơ sở chấp nhận. Ngày bị vi phạm là ngày 18/11/2022 âm lịch là nhằm ngày 11/12/2022 dương lịch đến ngày xét xử

(11/7/2023) là 07 tháng. Do các bên không thỏa thuận lãi suất nên căn cứ khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 xác định lãi suất là 10%/năm (tương đương 0,833%/tháng). Tiền lãi được tính như sau:

58.000.000 đồng x 0,833%/tháng x 7 tháng = 3.381.980 đồng

Do đó, bà Trần Thị Thanh T có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Thu L số tiền 61.381.980 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; các điều 147, 227, 271, 273 và 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 117, 357, khoản 2 Điều 468 và 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 24, 25, 27 của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/2/2019 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Thu L với bị đơn là bà Trần Thị Thanh T.

Buộc bà Trần Thị Thanh T có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Thu L số tiền 61.381.980 (Sáu mươi mốt triệu ba trăm tám mươi mốt nghìn chín trăm tám mươi) đồng. Trong đó: Tiền nợ gốc là 58.000.000 đồng và tiền lãi là 3.381.980 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thanh toán xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Thị Thanh T phải chịu 3.069.099 (Ba triệu không trăm sáu mươi chín nghìn không trăm chín mươi chín) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Thu L được nhận lại 1.450.000 (Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011679 ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Mỹ L